

Số: 485 /TB-CCTHADS

Bảo Thắng, ngày 25 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định lại giá tài sản

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

*Căn cứ Quyết định số: 04/2021/QĐST- KDTM ngày 7 tháng 6 năm 2021
; Căn cứ Quyết định sửa chữa bổ sung số: 06/2021/SCBSQĐ ngày 3/11/2021
của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số: 625/QĐ - CCTHADS ngày 23 tháng 8 năm
2021; Quyết định thi hành án số: 107/QĐ- CCTHADS ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng; tỉnh Lào Cai.*

*Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 03/QĐ-CCTHADS
ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện
Bảo Thắng;*

*Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 14/04/2022 của Chi
cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.*

*Căn cứ công văn nghị thẩm định giá lại tài sản số 225/CV/HDB.LC ngày
20 tháng 5 năm 2022 của Ngân hàng TMCP phát triển TP Hồ Chí
Minh(HDBank) - Chi nhánh tỉnh Lào Cai.*

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng thông báo lựa chọn tổ chức
thẩm định giá lại tài sản để thực hiện thẩm định giá các tài sản cụ thể như sau:

1. Đơn vị có tài sản:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng

Địa chỉ: Đường CMT8, tổ dân phố Phú Thịnh 1, thị trấn Phố Lu, huyện
Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

2. Tài sản thẩm định giá gồm:

Toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng
đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thửa đất số 70, tờ bản đồ
số: P4-88, diện tích 33.516,9m².

Mục đích sử dụng: đất nông nghiệp khác, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CM
832321 số vào sổ CT 06182 do UBND tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/9/2018 mang
tên Công ty TNHH xây dựng thương mại tổng hợp Đức Hiệp

Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm; thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 10/4/2067.

Địa chỉ thửa đất: Thôn 1 (nay là tổ dân phố số 1) thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

*** Tài sản kê biên gắn liền trên đất gồm:**

1. Chuồng chăn nuôi gồm: 07 chuồng

- Chuồng 1: có diện tích 1.431,8m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan, chuồng có hiện tượng nghiêng tường,

- Chuồng 2: có diện tích 1.429,1m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan

- Chuồng 3: có diện tích 1.443,8m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan,

- Chuồng 4: có diện tích 1.436,8m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan,

- Chuồng 5: có diện tích 1.433,7m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan, chuồng có hiện tượng nghiêng tường,

- Chuồng 6: có diện tích 1.435,3m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan,

- Chuồng 7: có diện tích 1.429,2m², cao 3m, chuồng xây cấp IV tường được xây gạch bê tông không nung, mái lợp tôn, vì kèo sắt, xà cò sắt, nền bê tông, có lót sàn bằng tấm đan bê tông cách mặt nền bê tông 50cm, tổng 1256 tấm đan,

Hiện trạng 7 chuồng có hiện tượng lún nứt, xuống cấp.

*** Phần diện tích chuồng xây ngoài diện tích cấp tại bìa cụ thể:**

- Chuồng 1: 772,2 m²

- Chuồng 2: 416,0 m²

- Chuồng 3: 150,1 m²

- Chuồng 4: 12,1 m²

2. Bể chứa nước: Có mái lợp tôn, tường đổ bê tông cốt thép, dày 25cm, Thể tích = 211,9 m³

3. Đường ống nhựa: sử dụng Ống nhựa HDPE ϕ 40; dài 198 m.

4. Tường Rào: Có chiều cao 2,5, được xây bằng gạch bê tông có độ dài 425 m và 53m tường xây gạch chi;

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết, bảo đảm để thẩm định giá.

Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín trong tổ chức thẩm định giá tài sản theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi phí thẩm định giá hợp lý.

Có tên trong danh sách các tổ chức thẩm định giá tài sản do Bộ Tài chính cấp phép hoạt động.

4. Thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;

- Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu,...) và các tài liệu khác có liên quan.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia tổ chức thẩm định giá:

- Thời gian: Nhận hồ sơ tham gia từ ngày 25/05/2022 đến hết ngày 31/05/2022 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm: Trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng.

Hết thời hạn trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng căn cứ số lượng hồ sơ tham gia, các tiêu chí lựa chọn để ký hợp đồng thẩm định giá theo quy định của pháp luật và không hoàn hồ sơ đăng ký đối với các tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn (nếu có).

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Hoàng Minh Tuấn, SĐT: 0912015981.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Công thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Lưu: VT, HSTHADS.

CHẤP HÀNH VIÊN



Hoàng Minh Tuấn